

HĐT L VN30 – KIỂM TRA LẠI MỨC 880 ĐIỂM?

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 28/5/2019

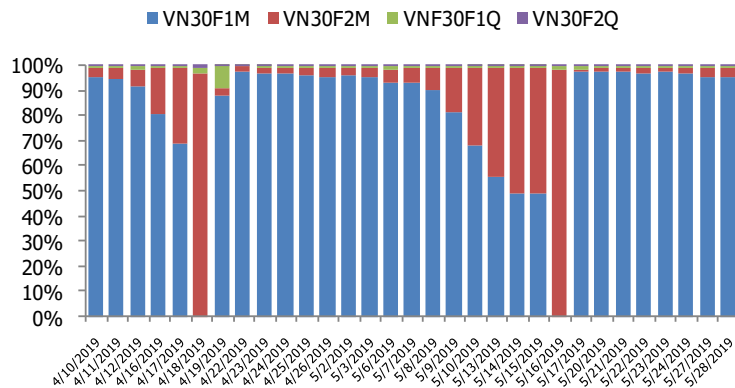
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1906	20/06/2019	23	903.0	-14.47
VN30F1907	18/07/2019	51	902.7	-10.19
VN30F1909	19/09/2019	114	904.1	-2.57
VN30F1912	19/12/2019	205	905.5	9.22

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Các chỉ số chính của thị trường Châu Á đồng loạt tăng điểm đã hỗ trợ thị trường có nhịp phục hồi mạnh mẽ trước phiên ATC, tuy nhiên hoạt động tái cơ cấu danh mục của quỹ ETF đã không cân lệnh tốt khiến chỉ số VN30 đánh mất thành quả trong ít phút trước khi đóng cửa. Nhóm bluechips vẫn chịu áp lực bán mạnh nhất thị trường, đặc biệt là ở các cổ phiếu trụ như SAB, VNM, VIC...do vậy dòng tiền đã dịch chuyển sang nhóm midcap và smallcap để "tránh bão".
- Chốt phiên, chỉ số VN30 sụt 3,93 điểm (-0,44%) về 885,27 điểm. Bình quân cứ 1 cổ phiếu tăng điểm thì lại có 3 cổ phiếu giảm điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 30,93 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.284 tỷ đồng.
- Thị trường phái sinh tiếp tục phản ánh kỳ vọng rất cao khi cả 4 HĐTL đều duy trì basis dương từ 17 đến 20 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư không quá bi quan. Chỉ số VN30 có phản ứng tốt ở ngưỡng hỗ trợ 884 điểm, trong khi hợp đồng tháng 6 cũng có phản ứng tốt tại ngưỡng hỗ trợ 897 điểm. Do đó, chiến lược trading sẽ phù hợp trong giai đoạn hiện tại và cần tuân thủ chặt chẽ nguyên tắc trong giao dịch.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tạo tổ hợp 3 nến với ngưỡng hỗ trợ ở 884 điểm. Tuy nhiên, đường giá vẫn nằm dưới các đường MA ngắn và trung hạn, và các chỉ báo kỹ thuật MACD, Stochastic cho tín hiệu trái chiều nên khả năng rung lắc mạnh sẽ diễn ra trong những phiên tới. Các ngưỡng Fibonacci 50% và 38.2% sẽ tiếp tục đóng vai trò là hỗ trợ mạnh của VN30-Index.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Hoạt động trading vẫn được ưu tiên, canh Short nếu chỉ số hồi không vượt qua vùng 890-895 điểm, Stoploss nếu chỉ số vượt 897 điểm. Hoạt động Long chỉ áp dụng khi đáy tháng 5 được giữ vững ở ngưỡng hỗ trợ 867 điểm.

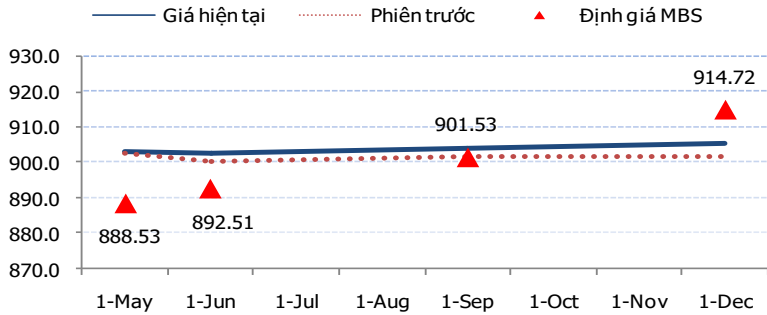
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short quanh vùng 910-912 điểm có thể tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 885-890 điểm, Stoploss nếu VN30F1906 vượt vùng 906 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai trong bối cảnh các hợp đồng diễn biến đồng pha, bám sát nhau.

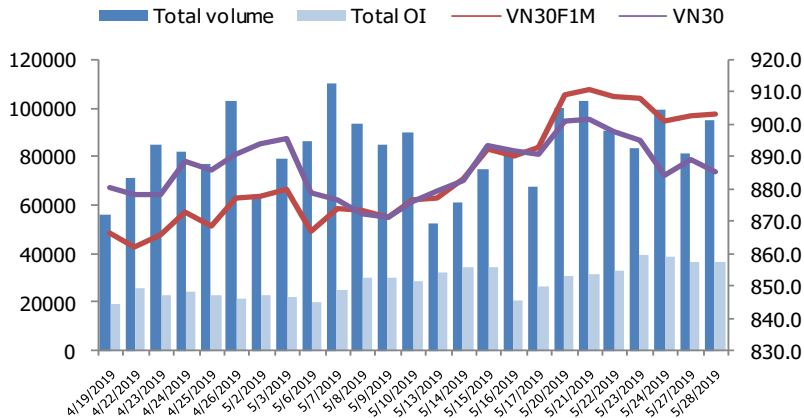
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1906	903.0	0.07	93,218	0.16	34649	0.01
VN30F1907	902.7	0.27	1,200	0.41	1379	0.01
VN30F1909	904.1	0.28	178	1.54	350	-0.06
VN30F1912	905.5	0.43	52	0.41	149	-0.09
Tổng			94,648	0.16	36,527	0.01

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Đà rơi bất ngờ cuối phiên này chưa kịp kéo chỉ số các HẾT TL xuống từ mức tăng đạt được trước đó trong cả phiên giao dịch. Đóng cửa, hợp đồng F1906 tăng nhẹ 0,7% so với cuối tuần trước đạt 903,0 điểm, cao hơn VN30 17,73 điểm. Các hợp đồng F1907, F1909 và F1912 lần lượt đạt 902,7 điểm (+0,27%), 904,1 điểm (+0,28%) và 905,5 điểm (+0,43% điểm), theo đó basis đạt +17,43 điểm, +18,83 điểm và +20,23 điểm.
- Thanh khoản phiên này tăng 16% so với phiên trước đạt 94.648 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 6 tăng tương đương đạt 93.218 hợp đồng. Giá trị giao dịch theo đó đạt 8.528,6 tỷ đồng cao hơn 16% so với phiên liền trước.
- Giá tham chiếu MBS tính toán cho phiên giao dịch tới của hợp đồng VN30F1906 là 888,53 điểm (thấp hơn giá hiện tại 14,47 điểm). Tương tự, giá tham chiếu của hợp đồng VN30F1907 là 892,51 điểm (-10,19 điểm), VN30F1909 là 901,53 điểm (-2,57 điểm) và VN30F1912 là 914,72 điểm (+9,22 điểm).

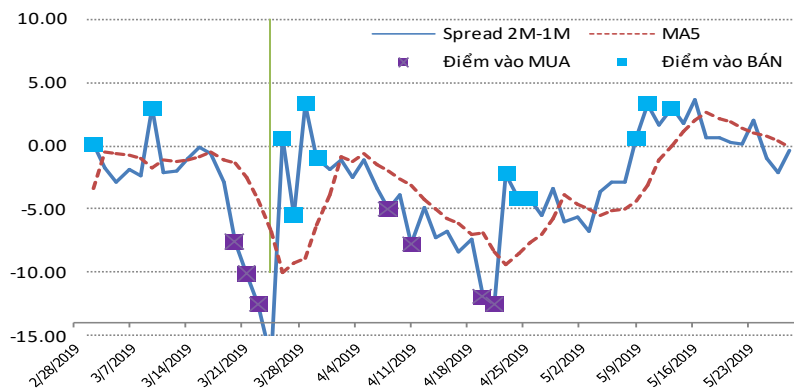
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



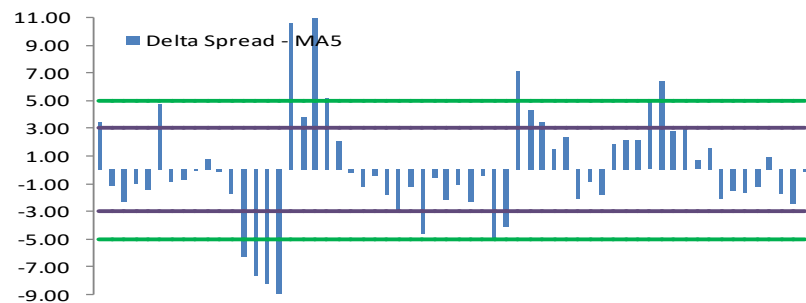
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.30	-2.10	1.80	-0.14	-0.16
VN30F1Q - VN30F1M	1.10	-0.80	1.90	0.50	0.60
VN30F1Q - VN30F2M	1.40	1.30	0.10	0.64	0.76
VN30F2Q - VN30F1M	2.50	-0.80	3.30	0.10	2.40
VN30F2Q - VN30F2M	2.80	1.30	1.50	0.24	2.56
VN30F2Q - VN30F1Q	1.40	0.00	1.40	-0.40	1.80

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



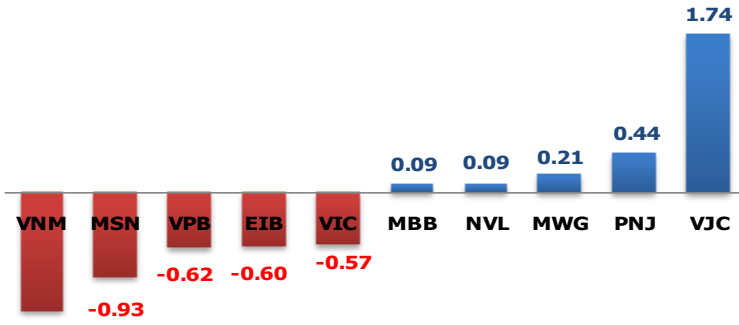
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Dù phần lớn thời gian giao dịch dưới mức giá tham chiếu, đà hồi phục trong nửa cuối phiên chiều đã giúp cả 4 HĐTL tiếp tục đóng cửa trong sắc xanh với mức tăng nhẹ từ 0,6 đến 3,9 điểm. Trong đó, hợp đồng kỳ hạn tháng 6 tăng ít nhất giúp thu hẹp khoảng cách của hợp đồng này với hợp đồng kỳ hạn tháng 7 về gần 0 điểm. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá của hai hợp đồng (VN30F1907-VNF1906) tăng 1,8 điểm lên -0,3 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1909-VNF1907) thay đổi không đáng kể so với phiên trước, hiện ở mức +1,4 điểm, chênh lệch của cặp hợp đồng (VN30F1912-VN30F1909) nới rộng lên 1,4 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng chưa có biến động nào đáng kể. Điểm đáng lưu ý nhất hiện nay là, chênh lệch giá các hợp đồng tương lai so với chỉ số cơ sở vẫn duy trì ở mức cao, đều cao hơn +17 điểm, cho thấy khả năng hiệu chỉnh basis cao trong thời gian tới. Dù vậy, khi chênh lệch giá các hợp đồng vẫn chưa hình thành xu hướng, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá trong thời điểm này, và chờ đợi những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

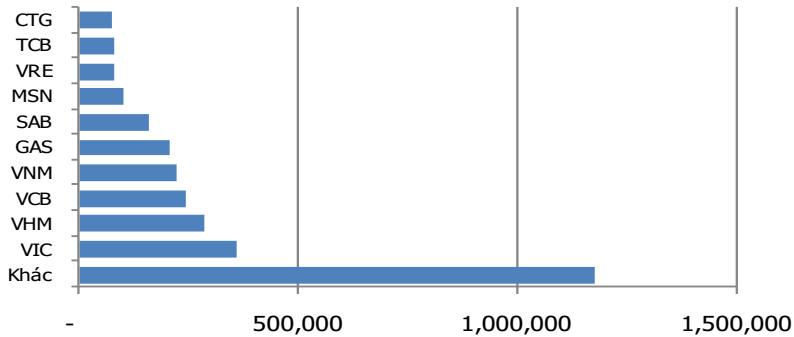
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



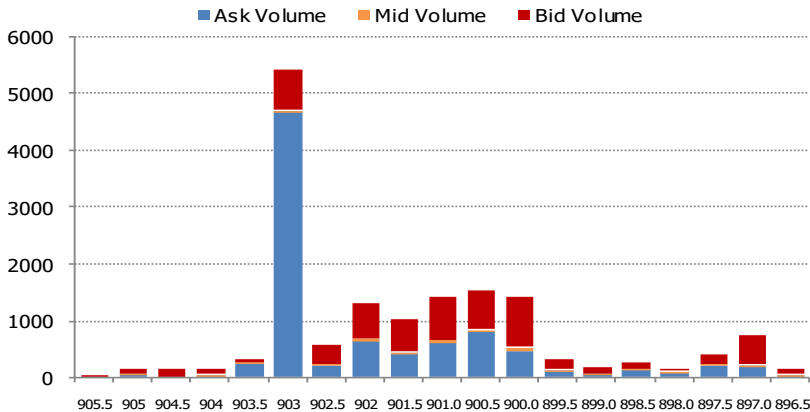
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30 (update tại 09/5/2019)



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Các chỉ số chính của thị trường Châu Á đồng loạt tăng điểm đã hỗ trợ thị trường có nhịp phục hồi mạnh mẽ trước phiên ATC, tuy nhiên hoạt động tái cơ cấu danh mục của quỹ ETF đã không cân lệnh tốt khiến chỉ số VN30 đánh mất thành quả trong ít phút trước khi đóng cửa. Nhóm bluchips vẫn chịu áp lực bán mạnh nhất thị trường, đặc biệt là ở các cổ phiếu trụ như SAB, VNM, VIC...do vậy dòng tiền đã dịch chuyển sang nhóm midcap và smallcap để “tránh bão”.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 sụt 3,93 điểm (-0,44%) về 885,27 điểm. Bình quân cứ 1 cổ phiếu tăng điểm thì lại có 3 cổ phiếu giảm điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 30,93 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.284 tỷ đồng.
- Các cổ phiếu lớn đã gây sức ép trong phiên này là: VNM(-1,49%), MSN(-1,58%), VPB(-1,33%), EIB(-2,17%), VIC(-0,87%), ...đã lẫn át mức tăng ở các mã lớn khác như: VJC(+3,73%), PNJ(+2,17%), MWG(+0,57%), NVL(+0,34%), MBB(+0,23%),....
- Về giao dịch của khối ngoại, tâm điểm trong phiên hôm nay là hoạt động cơ cấu danh mục của quỹ iShare MSCI Frontier 100 ETF và điều này khiến thị trường có chút biến động trong phiên ATC. ROS bị loại khỏi danh mục iShare MSCI Frontier 100 ETF và đóng cửa tại tham chiếu 30.400 đồng. Trong khi đó, cổ phiếu được thêm vào danh mục là POW tăng nhẹ 200 đồng. Các cổ phiếu khác trong rổ iShare MSCI Frontier 100 ETF như VIC, MSN, VCB, HPG, STB, BVH, BID, VNM, SAB...nhìn chung có biến động không thực sự tích cực khi hầu hết đều xuống mức thấp nhất phiên. Tính chung, khối ngoại đã bán ròng 2,14 tỷ đồng trên toàn thị trường, trong đó họ vẫn mua ròng trên HoSE và bán ròng trên HNX, Upcom.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	972.00	- 0.00	16.40	6.10
Dow Jones	25,347.77	- 0.93	16.46	10.72
S&P 500	2,802.39	- 0.84	18.78	14.52
Nikkei 225	20,893.00	- 1.30	16.10	7.40
Shanghai	2,897.05	- 0.44	13.79	14.32
DAX	12,027.05	- 0.37	15.98	13.40
Vàng	1,279.88	0.27	-	0.20
Dầu WTI	58.82	- 0.54	-	37.37

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 28/05/2019			
[US] Chỉ số Tin cậy Tiêu dùng T.5			
Thứ Tư – 29/05/2019			
[CAD] Lãi suất O/N			
Thứ Năm – 30/05/2019			
[US] GDP Q.1 (Prelim)			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Dù đã tăng 131 điểm ngay đầu phiên hứa hẹn một phiên tích cực nhưng việc bất ngờ trượt sâu trong những giờ giao dịch cuối đã khiến Dow Jones đóng cửa với mức điểm 25.347,77 điểm thấp hơn tham chiếu gần 238 điểm tương đương -0,93%. Cùng kịch bản không thể bảo toàn thành tích đầu phiên còn có S&P 500 và Nasdaq, lần lượt giảm 0,8% và 0,4% tại cuối ngày. Lo ngại căng thẳng thương mại ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế đã kéo lợi tức trái phiếu kho bạc các kỳ hạn xuống thấp, lợi tức kỳ hạn 10 năm thậm chí còn rơi về mức đáy 19 tháng tại 2,264% còn với kỳ hạn 30 năm là 2,705% thấp nhất kể từ cuối 2017. Giá dollar chỉ xê dịch nhẹ trong phiên này.
- Các sàn mở cửa sớm sáng nay của châu Á đồng loạt đỏ theo gót chứng khoán Mỹ đêm qua: Nikkei -1,35%, Topix -1.36%, Kospi -0,74% và ASX 200 - 0,81%.
- Phiên ngày thứ Ba tiếp tục là một phiên đi lên của giá dầu thô, futures trên giá dầu WTI và Brent cũng tăng cao hiện đạt lần lượt 59,12 USD/thùng và 70,08 USD/thùng. Giá kim loại vàng ngược chiều hạ 0,2% đạt 1.282,73 USD/ounce từ mức cao nhất tháng, futures vàng cũng xuống 0,1% về 1.282,80 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Các cổ phiếu lớn đã gây sức ép trong phiên này là: VNM(-1,49%), MSN(-1,58%), VPB(-1,33%), EIB(-2,17%), VIC(-0,87%), ...đã lấn át mức tăng ở các mã lớn khác như: VJC(+3,73%), PNJ(+2,17%), MWG(+0,57%), NVL(+0,34%), MBB(+0,23%),....



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.81	132,000	-0.01	2.13%	80.58	-1.32	22.62	8.24
TCB	Banks	8.49	23,100	0.00	2.18%	32.94	-0.16	9.51	1.50
VIC	Real Estate Investment & Services	7.40	114,000	-0.01	1.75%	57.58	-0.57	109.46	5.45
MSN	Financial Services	6.54	87,000	-0.02	2.31%	55.88	-0.93	19.71	3.40
HPG	General Industrials	6.60	32,050	0.00	1.40%	91.27	-0.27	8.38	1.63
VPB	Banks	5.14	18,500	-0.01	2.16%	18.81	-0.62	6.90	1.27
VJC	Travel & Leisure	5.47	125,000	0.04	3.82%	159.76	1.74	12.28	4.21
VHM	Real Estate Investment & Services	4.74	83,500	-0.01	1.32%	120.33	-0.45	21.97	6.18
MBB	Banks	4.38	21,350	0.00	0.94%	35.21	0.09	7.03	1.30
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.11	88,200	0.01	1.03%	45.00	0.21	12.22	3.88
SAB	Beverages	2.97	260,000	-0.02	1.92%	7.54	-0.51	39.69	10.52
VCB	Banks	3.23	67,400	0.00	2.69%	44.92	0.00	15.42	3.43
STB	Banks	3.27	11,800	0.00	1.70%	27.33	0.00	9.51	0.84
HDB	Banks	2.99	26,900	0.00	2.27%	26.79	-0.05	9.17	1.61
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.93	44,850	-0.01	1.45%	23.32	-0.31	11.19	2.34
NVL	Real Estate Investment & Services	3.08	58,500	0.00	1.38%	26.90	0.09	15.66	2.76
EIB	Banks	3.04	18,000	-0.02	3.36%	1.26	-0.60	45.55	1.48
VRE	General Retailers	2.46	34,600	-0.02	2.46%	66.79	-0.41	33.15	2.82
PNJ	General Retailers	2.34	108,300	0.02	2.25%	46.14	0.44	16.49	4.38
GAS	Oil & Gas Producers	1.67	107,900	0.00	1.78%	15.30	0.03	16.46	4.67
SSI	Financial Services	1.24	25,200	-0.01	1.20%	32.88	-0.07	13.34	1.39
CTG	Banks	1.01	21,000	-0.01	1.44%	42.57	-0.09	14.30	1.13
GMD	Industrial Transportation	1.11	27,100	0.00	1.30%	4.89	0.04	11.62	1.34
REE	Industrial Engineering	0.89	32,450	0.00	1.39%	12.85	-0.04	5.80	1.11
ROS	Construction & Materials	0.84	30,400	0.00	3.38%	162.92	0.00	92.84	2.93
CTD	Construction & Materials	0.77	113,000	-0.01	1.59%	4.78	-0.06	6.29	1.06
SBT	Food Producers	0.76	18,000	0.00	1.40%	24.61	-0.02	21.25	1.53
CII	Construction & Materials	0.65	23,300	0.00	0.86%	6.71	-0.01	103.93	1.16
DPM	Chemicals	0.46	18,250	-0.02	3.04%	7.82	-0.08	12.74	0.92
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.61	115,900	0.00	2.02%	0.47	-0.01	24.57	5.04

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn